

Số: 689 /QĐ-GDDT

Quận 3, ngày 19 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về thành lập Đoàn kiểm tra Công tác y tế trường học
Trên địa bàn Quận 3 năm học 2019 - 2020**

Căn cứ Thông tư Liên tịch số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch liên tịch số: 688/KHLT-GD-YT của Phòng Giáo dục-Đào tạo và Trung tâm Y tế quận 3 ngày 19 tháng 9 năm 2019, Kế hoạch Liên tịch giữa Giáo dục và Y tế quận 3 kiểm tra Công tác Chăm sóc sức khỏe học sinh trường học trên địa bàn quận 3 năm học 2019 – 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay thành lập Đoàn kiểm tra công tác Y tế trường học trên địa bàn Quận 3 năm học 2019 – 2020, gồm các ông, bà có tên sau:

T T	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	CHỨC DANH
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó trưởng khoa YTCC&DD-TTYT.Q3	Trưởng đoàn
2	Ông Hồng Thanh Trang	Chuyên viên Phòng GD&ĐT.Q3	Phó trưởng đoàn (Thường trực)
3	Bà Võ Thị Xuân Hà	Trưởng Khoa KSBT-TTYT.Q3	Phó trưởng đoàn (Chuyên môn)
4	Bà Trần Thị Thùy Linh	Nhân viên Khoa YTCC&DD-TTYT.Q3	Thư ký đoàn
5	Ông Nguyễn Văn Cường	Khoa YTCC&DD-TTYT. Q3	Thành viên
6	Ông Nguyễn Uy Liêm	Phòng Truyền thông GDSK- TTYT.Q3	Thành viên
7	Ông Nguyễn Kim Khôi Nguyễn	Khoa Kiểm soát bệnh tật – TTYT.Q3	Thành viên
8	Ông Nguyễn Thế Thanh	Khoa An toàn thực phẩm –TTYT. Q3	Thành viên
9	Đại diện	Hội Chữ thập đỏ. Q3	Thành viên
10	Đại diện	14 Trạm y tế phường. Q3	Thành viên

Điều 2. Đoàn kiểm tra công tác Y tế trường học trên địa bàn Quận 3 năm học 2019 – 2020 có nhiệm vụ:

Kiểm tra các trường thuộc khối: Nhóm trẻ gia đình, Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông (công lập và ngoài công lập), Trung tâm Giáo dục thường xuyên trên địa bàn quận 3 về Công tác y tế trường học là các điều kiện trường học phải bảo đảm về môi trường, cơ sở vật chất trường, lớp trang thiết bị, chế độ vệ sinh dạy học, học tập, tập luyện thể dục, thể thao và chăm sóc sức khỏe trong các trường học – bệnh, tật học đường là những bệnh, tật học sinh mắc phải có liên quan đến điều kiện vệ sinh trường học đảm bảo theo yêu cầu Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đoàn kiểm tra Công tác y tế trường học trên địa bàn Quận 3 năm học 2019 – 2020 sẽ tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Phòng Tổ chức hành chánh, ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✍*

Nơi nhận:

- Như điều 4 ;
- Sở GD&ĐT.TpHCM;
- Sở Y tế TpHCM;
- TT KSBT/TP(CDC);
- TTYTQ3;
- Phòng Y tế Q3;
- Lưu VT, TCHC.

TRƯỞNG PHÒNG



✍
Nguyễn Thị Lệ Thủy

Số: 688 /KHLT-GD-YT

Quận 3, ngày 19 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH LIÊN TỊCH GIÁO DỤC-Y TẾ

Triển khai việc thực hiện công tác Chăm sóc sức khỏe học sinh trường học trên địa bàn quận 3 năm học 2019 – 2020

- Căn cứ Thông tư liên tịch số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y Tế - Bộ Giáo Dục và Đào tạo ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học;
- Căn cứ Quyết định số: 2585/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 8 năm 2011 của Bộ khoa học và công nghệ công bố về tiêu chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số: 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo-Bộ Khoa học và công nghệ-Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường TH, THCS, THPT;
- Căn cứ Công văn số: 3118/BYT-BH của Bộ Y tế ngày 04 tháng 6 năm 2019 V/v trả lời công văn số 1378/BHXX-CSYT của BHXH Việt Nam;
- Căn cứ Công văn liên tịch số: 1704/HDLs/BHXX-GDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2019 Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm 2019 – 2020.
- Căn cứ Công văn số: 2985/GDĐT-CTTT của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh ngày 23 tháng 8 năm 2019 Về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.
- Công văn số: 889/CV-BVM-CĐT của Bệnh viện Mắt thành phố ngày 11 tháng 9 năm 2019 V/v hướng dẫn triển khai chương trình Chăm sóc mắt năm học 2019 – 2020.

Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 phối hợp Trung tâm y tế quận 3 xây dựng Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học năm 2019-2020 như sau:

I.MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường công tác bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn quận 3 được phát triển, hoàn thiện toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

b) Nhằm tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai việc thực hiện Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học các trường học trên địa bàn quận 3.

c) Công tác kiểm tra giúp phát hiện và kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn bổ sung các điểm còn thiếu sót, chưa phù hợp quy định trong công tác CSSK học sinh trong trường học.

2. Yêu cầu

a) Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các trường học triển khai, thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc sức khỏe ban đầu toàn diện cho học sinh.

b) Nhằm từng bước nâng cao công tác tổ chức, nghiệp vụ công tác Y tế trường học trong tình hình đổi mới của xã hội.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

Năm học 2019–2020 Đoàn kiểm tra liên ngành Giáo dục và Y tế quận 3 tổ chức kiểm tra tại các trường học trên địa bàn quận 3 theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học (Phụ lục 1–Danh sách các trường thuộc diện kiểm tra).

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Công tác tổ chức

a) Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 trình Ủy ban nhân dân quận 3 ra Quyết định “**Kiện toàn lại Ban Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân Quận 3**” vì hiện tại một số thành viên Ban chỉ đạo đã hoán chuyển công tác hoặc đã nghỉ hưu (thay cho Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học Quận 3).

b) Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 ra Quyết định “**Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành Công tác y tế trường học năm 2019–2020**” gồm các thành viên :

T T	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	CHỨC DANH
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó trưởng khoa YTCC&DD-TTYT.Q3	Trưởng đoàn
2	Ông Hồng Thanh Trang	Chuyên viên Phòng GD&ĐT.Q3	Phó trưởng đoàn (Thường trực)
3	Bà Võ Thị Xuân Hà	Trưởng Khoa KSBT-TTYT.Q3	Phó trưởng đoàn (Chuyên môn)
4	Bà Trần Thị Thùy Linh	Nhân viên Khoa YTCC&DD-TTYT. Q3	Thư ký đoàn
5	Ông Nguyễn Văn Cường	Khoa YTCC&DD-TTYT. Q3	Thành viên
6	Ông Nguyễn Uy Liêm	Phòng Truyền thông GDSK- TTYT.Q3	Thành viên
7	Ông Nguyễn Kim Khôi Nguyên	Khoa Kiểm soát bệnh tật – TTYT.Q3	Thành viên
8	Ông Nguyễn Thế Thanh	Khoa An toàn thực phẩm –TTYT. Q3	Thành viên
9	Đại diện	Hội Chữ thập đỏ. Q3	Thành viên
10	Đại diện	14 Trạm y tế phường. Q3	Thành viên

2. Phân công thành viên Ban chỉ đạo Công tác y tế trường học quận 3

a) Phòng Y tế quận 3

- Là cơ quan đầu mối tham mưu cho Quận ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân quận 3 trong việc đề xuất triển khai các nội dung của Thông tư liên tịch số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Hỗ trợ Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3, Trung tâm Y tế quận 3, ban ngành liên quan kiểm tra, báo cáo tổng kết Công tác Y tế trường học năm 2019 – 2020.

- Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra liên ngành GD-YT năm 2019 – 2020.

- Phối hợp Phòng GD&ĐT quận 3 giám sát các đoàn khám sức khỏe học sinh trường học toàn quận 3 trước học kỳ 1.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3

- Phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm y tế quận 3 tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân quận 3 trong việc lập Kế hoạch, chỉ đạo tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn quận 3 theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Đôn đốc, giám sát và kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác Y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục – Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học.

- Phối hợp với Phòng y tế, Trung tâm y tế, ban ngành trong quận, Ủy ban nhân dân phường, Trạm Y tế phường về các mặt: công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhân viên y tế trường học.

- Tuyển dụng nhân viên y tế trường học đúng chuẩn theo quy định hiện hành.

- Xây dựng kế hoạch trình cơ quan có thẩm quyền trong quy hoạch, xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị y tế trường học theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra liên ngành GD-YT 2019 – 2020.

- Phối hợp Phòng Y tế quận 3 giám sát các đoàn khám sức khỏe học sinh trường học toàn quận 3 trước học kỳ 1.

- Gửi Kế hoạch liên ngành Công tác y tế trường học về Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố, Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố, Quận ủy, UBND Q3 và các ban ngành liên quan trước ngày 30/9/2019.

- Tổ chức hội nghị Tổng kết năm học 2019–2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2020-2021(dự kiến trước Lễ khai giảng niên học mới năm 2020 - 2021).

c) Trung tâm Y tế quận 3

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo xây dựng Kế hoạch liên tịch tập huấn, kiểm tra công tác Y tế trường học 2019–2020 từ ngày 02/10/2019 đến 10/3/2020 về các điều kiện vệ sinh trường học gồm: vệ sinh môi trường, nước; phòng chống dịch bệnh; chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh ; phòng chống tai nạn thương tích ; An toàn thực phẩm; Bảo hiểm y tế học sinh , chương trình giám sát mắt, Nha học đường ... theo phân cấp .

- Phối hợp với Phòng y tế, Phòng Giáo dục & Đào tạo về công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Ban giám hiệu và nhân viên y tế trường học, Trạm y tế phường (dự kiến từ ngày 15/9/2019).

- Chỉ đạo các trạm y tế phường ký “ **Hợp đồng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh** ” có trường học trên địa bàn phường quản lý.

- Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra liên ngành GD -YT 2019 – 2020.

- Hỗ trợ Phòng GD&ĐT quận 3 thống kê báo cáo Công tác y tế trường học trên địa bàn trước 31/3/2020.

d) Trạm Y tế phường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học năm 2019 -2020 (có thể lồng ghép với Kế hoạch chung của Trạm y tế cả năm).

- Phân công cán bộ theo dõi công tác y tế trường học; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật để thực hiện quy định tại Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Thống kê, báo cáo kết quả hoạt động công tác y tế trường học theo quy định.

- Trạm y tế phường ký hợp đồng “**Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh**” đối với các trường học trên địa bàn phường (đính kèm phụ lục 2 - *Hợp đồng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh*).

- Hỗ trợ hợp đồng thu gom chất thải rắn y tế lây nhiễm từ phòng y tế các trường học trên địa bàn quản lý (nếu có yêu cầu từ nhà trường).

- Tham gia đoàn kiểm tra y tế trường học năm học 2019–2020.

- Thống kê báo cáo Công tác y tế trường học trên địa bàn trước 15/3/2020.

đ) Phòng Tài chính, Phòng Nội vụ, Bảo hiểm Xã hội, Hội Chữ thập đỏ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận 3 về cung cấp nguồn tài chính, chính sách Bảo hiểm xã hội trong trường học, nhân sự đúng chuẩn chuyên trách y tế trường học, huấn luyện sơ cấp cứu theo lĩnh vực phân cấp quản lý.

- Riêng Hội Chữ thập đỏ quận 3 cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra liên ngành GD-YT năm 2019 – 2020 và huấn luyện sơ cấp cứu cho các trường học khi có yêu cầu.

3. Thời gian kiểm tra công tác y tế trường học 2019 - 2020

a) Đợt 1 : Từ ngày 22/10/2019 đến 15/01/2020.

b) Đợt 2 : Từ ngày 04/02/2019 đến 19/03/2020.

4. Trình tự và cách thức kiểm tra

Đoàn kiểm tra liên ngành YTTH thực hiện kiểm tra theo trình tự như sau:

a) Ban giám hiệu trình báo cáo Kế hoạch công tác YTTH năm 2019 – 2020 nêu bật những khó khăn còn tồn tại trong năm 2018-2019; nêu rõ những điểm đã thực hiện được trong kế hoạch YTTH năm 2019 – 2020 và đề xuất kiến nghị.

b) Trình bản điểm tự chấm điểm đánh giá công tác YTTH năm 2019 -2020 và các hồ sơ như : Khám sức khỏe học sinh, cán bộ công nhân viên chức nhà trường; Hợp đồng “Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh” với Phòng Khám đa khoa, Trạm y tế phường hoặc cá nhân có chứng chỉ hành nghề khám khám bệnh chữa bệnh ; Hợp đồng thu gom xử lý chất thải rắn y tế lây nhiễm, chất thải rắn nguy hại, chất thải sinh hoạt thông thường, chất thải có thể tái sinh, kết quả xét nghiệm định kỳ nước sinh hoạt, nước uống học sinh.

c) Kiểm tra thực tế các chỉ tiêu theo thang điểm kiểm tra của Thông tư Liên tịch số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

d) Hợp trao đổi, góp ý, hướng dẫn nhà trường các nội dung chưa thực hiện được.

đ) Lập biên bản và kết luận của Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành YTTH .

IV. CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG YTTH DO NHÀ TRƯỜNG THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức tại mỗi trường học

Tại mỗi trường học phải thành lập “ **Ban Chăm sóc sức khỏe học sinh**” (Theo Mục 5, Điều 12, Chương III Thông tư Liên tịch số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT) gồm các thành viên:

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Đại diện Ban giám hiệu | : Trưởng ban; |
| 2. Trưởng trạm y tế phường | : Phó trưởng ban; |
| 3. Nhân viên y tế trường học | : Ủy viên thường trực; |
| 4. Giáo viên thể dục, thể chất | : Ủy viên; |
| 5. Đại diện BCH đoàn thanh niên trường | : Ủy viên; |
| 6. Đại diện Hội chữ thập đỏ trường | : Ủy viên; |
| 7. Ban đại diện cha mẹ học sinh | : Ủy viên; |
| 8. Tổng phụ trách Đội (Trường TH và THCS). | : Ủy viên. |

2. Xây dựng kế hoạch

a) Các trường xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học năm 2019 – 2020 ; có phân công, phân nhiệm cụ thể; thực hiện báo cáo công tác YTTH năm 2018-2019 và lưu hồ sơ theo quy định.

b) Trường có bố trí phòng y tế riêng biệt, có giường nằm, có tủ thuốc thông thường đúng danh mục, đủ dụng cụ sơ cấp cứu, đầy đủ sổ sách về khám bệnh, cấp phát thuốc và tranh ảnh giáo dục sức khỏe.

c) Trường phải có cán bộ chuyên trách y tế (có chứng chỉ hành nghề KBCB). Nếu chưa có cán bộ y tế như quy định, thì nhà trường sẽ ký hợp đồng “**Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh**” với Trạm y tế phường để chăm sóc sức khỏe học sinh.

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại trường

a) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh:

- Nhà trường có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh ít nhất 01 lần/năm học và lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện để ký hợp đồng thực hiện. Nội dung khám sức khỏe cho học sinh từng khối sẽ căn cứ theo các quy định tại Phần 3, Phụ lục 01 của Thông tư liên tịch số 13/2016/ TTLT-BYT-BGDĐT.

- Việc khám sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ 1. Thời gian thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng từ khi kết thúc việc khám sức khỏe. Riêng các bệnh cấp tính thì cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh.

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực, cong vẹo cột sống đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển của thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng 01 lần và cho trẻ từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý 01 lần; theo dõi chỉ số cơ thể (BMI) ít nhất 02 lần/năm để tư vấn dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ của các trường: Phải gửi kết quả khám tổng hợp (theo mẫu TT13) về Khoa y tế công cộng & Dinh dưỡng/Trung tâm y tế quận 3 (địa chỉ: 80/5 Bà Huyện Thanh Quan P9/Q3) để quản lý và tổng hợp báo cáo trước 30/2/2020.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với sức khỏe học sinh.

- Kinh phí khám sức khỏe học sinh trường học: Được quy định tại Điều 3, Thông tư Liên tịch số:13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và Công văn liên tịch số:1704/HDLs/BHXH-GDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2019 Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm 2019–2020. Lưu ý, nhà trường chủ động liên hệ với cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe để thỏa thuận mức giá phù hợp.

d) Tổ chức Khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ít nhất mỗi năm 01 lần trước học kỳ 1 (sau khi sắp xếp thời khóa biểu và bố trí việc làm) và lựa chọn cơ sở y tế để ký hợp đồng thực hiện (ký hợp đồng với cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe theo Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013).

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ phải được cho Thủ trưởng đơn vị, và Công đoàn cơ sở nhà trường để quản lý.

- Tất cả các đơn vị thực hiện khám sức khỏe phải gửi lịch khám cụ thể và danh sách nhân sự của đoàn khám cho Ban giám hiệu trường trước 07 ngày khi tổ chức khám để được quản lý và giám sát.

- Kết quả khám sức khỏe được các cơ sở khám sức khỏe tổng hợp thành bảng thống kê sau đợt khám 15 ngày làm việc gửi về Ban Giám hiệu phục vụ cho công tác lưu trữ hồ sơ và phân công công tác.

- Kinh phí khám: Sử dụng nguồn kinh phí được quy định tại Điều 3, Thông tư số:14/2013/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 06 tháng 5 năm 2013).

4. Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất

a) Các trường đảm bảo đồ chơi cho trẻ em, có tính giáo dục, tính thẩm mỹ giúp trẻ phát triển khả năng vận động ngôn ngữ cảm xúc, thẩm mỹ, thuần phong mỹ tục, tâm sinh lý phù hợp từng lứa tuổi.

b) Đảm bảo khuôn viên sân chơi, cây xanh, phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng học, nhà vệ sinh phải đủ diện tích, bảo đảm chiếu sáng và thông gió tự nhiên, không gây mùi hôi. Đối với bàn ghế, bảng dạy học phải đúng quy định hiện hành.- Phần đầu hạn chế tình trạng sĩ số học sinh quá đông, thay dần bàn ghế chưa đúng qui cách (*bàn liền ghế, chưa có tựa lưng, v.v..*) đồng thời duy trì bảo đảm vệ sinh, ánh sáng phòng học, hệ thống thông gió, độ ồn, đồ dùng giảng dạy học tập và các điều kiện khác đúng tiêu chuẩn để đảm bảo sức khỏe học sinh.

c) Chú ý tư thế ngồi học, hoán đổi chỗ ngồi cho học sinh theo từng học kỳ.

5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

a) Các trường bảo đảm môi trường thực thi chính sách và thực hiện các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng.

b) Thực hiện chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng mối quan hệ giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh; xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc sức khỏe học sinh.

6. Truyền thông giáo dục sức khỏe

a) Cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên bếp ăn, căng tin nhà trường được tập huấn y tế trường học.

b) Trường thực hiện bảng tin giáo dục sức khỏe tại trường. Trình bày thông tin sức khỏe thay đổi theo thời điểm, theo từng chuyên đề trên bảng tin (*Phòng truyền thông đã tập huấn cho các cán bộ y tế trường học*).

c) Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn học đường cho học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhân viên của trường về ý thức phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm.

d) Truyền thông phòng chống thuốc lá; phòng, ngừa tai nạn thương tích tại trường học.

7. Vệ sinh môi trường, nước

a) Tiếp tục phấn đấu xây dựng nhà trường đạt yêu cầu về văn minh an toàn và xanh sạch đẹp. Đẩy mạnh việc nâng cấp, sửa chữa, xây mới thêm nhà vệ sinh trường học để bảo đảm số lượng bồn cầu, bồn tiểu và vòi nước rửa tay, luôn bảo đảm chất lượng phục vụ (*lau chùi, cọ rửa thường xuyên, sửa chữa kịp thời các thiết bị vệ sinh hư hỏng*). Phấn đấu 100% trường THCS và THPT có nhà vệ sinh kinh nguyệt cho học sinh nữ.

b) Thường xuyên giám sát chất lượng nước dùng ăn uống, sinh hoạt (trường tự lấy mẫu xét nghiệm 02 lần/năm); Súc xả bồn chứa nước tối thiểu 06 tháng lần, có sổ theo dõi.

8. Phòng chống dịch bệnh và quản lý các bệnh bệnh không lây

a) **Cấp quận:** Phòng Giáo dục & Đào tạo phối hợp với Phòng y tế, Trung tâm y tế quận 3, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh của 14 phường, Trạm y tế phường triển khai thực hiện các kế hoạch phòng chống dịch: Tập huấn phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn, giám sát phòng chống dịch bệnh, các bệnh không lây; xử lý và ngăn chặn kịp thời, không để dịch xảy ra trong nhà trường và địa bàn dân cư lân cận trường.

b) **Cấp Trường học:** Duy trì chế độ vệ sinh, khử trùng trường lớp, không để rác, nước thải tù đọng trong khuôn viên trường. Phòng chống bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây. Theo dõi và báo cáo dịch bệnh kịp thời cho Trung tâm Y tế quận 3, Trạm y tế phường thực hiện việc xổ giun, tiêm sởi cho học sinh mẫu giáo, tiểu học. Bảo đảm không có ổ vật trung gian truyền bệnh tại trường. Ngoài ra, khi phát hiện hoặc nghi ngờ có ca dịch bệnh trong đơn vị thì nhà trường phải khẩn trương báo cáo ngay cho Trạm y tế phường và Trung tâm y tế quận 3 để kịp thời cử nhân sự hỗ trợ nhà trường tìm giải pháp xử lý triệt để các ca dịch không để dịch phát triển lây lan trong trường học.

9. Vệ sinh an toàn thực phẩm

a) **Nước uống:** Thực hiện xét nghiệm nước uống, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn vệ sinh và đủ nước uống cho học sinh theo quy định

b) *Thực phẩm*: Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin và các quy định cung cấp suất ăn sẵn tại các trường học nhằm ngăn chặn ngộ độc thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho học sinh. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương giải quyết tình trạng mua bán thức ăn trước cổng trường để phấn đấu 100% trường thực hiện “*Cổng trường em sạch, đẹp, an toàn*”.

10. Nha học đường

a) Tăng cường giáo dục Nha học đường tại trường mẫu giáo và tiểu học để giáo dục ý thức phòng bệnh răng miệng cho học sinh.

b) Học sinh bán trú thực hiện chải răng sau khi ăn tại trường.

c) Mỗi học sinh có bàn chải riêng, giá treo bàn chải đúng qui cách, hợp vệ sinh.

d) Khuyến khích trường có phòng Nha cố định để điều trị bệnh răng miệng tại chỗ cho học sinh và bảo đảm nhân sự có chuyên môn là Y sĩ răng trẻ em ; Y sĩ nha hoặc Bác sĩ Răng hàm mặt (có chứng chỉ hành nghề) ; tuân thủ nghiêm ngặt đúng các điều kiện vệ sinh vô trùng y dụng cụ và chất thải y tế lây nhiễm.

11. Chương trình Chăm sóc mắt năm học 2019 – 2020

a) Đẩy mạnh công tác chăm sóc Mắt học đường kết hợp giữa nhà trường và gia đình; tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống tật khúc xạ và các bệnh về Mắt cho học sinh.

b) Học sinh phải được kiểm tra, quản lý thị lực và tật khúc xạ trước học kỳ 1.

c) Tăng cường ánh sáng phòng học; thực hiện nghỉ giải lao giữa tiết.

d) Giữ đúng khoảng cách từ bàn đầu tới bảng tối thiểu đạt 1,7 m. Hoán đổi chỗ cho học sinh sau mỗi học kỳ để phòng bệnh, tật khúc xạ cho học sinh.

đ) Học sinh ngồi đúng tư thế để phòng tránh cận thị, cong vẹo cột sống.

e) Lập sổ theo dõi truyền thông về thời gian, nội dung, đối tượng truyền thông, số lần truyền thông mắt (tối thiểu 02 lần/năm học).

f) Công tác đào tạo, tập huấn: Phòng GD&ĐT quận 03 thống kê lại cán bộ y tế các trường chưa được tập huấn ở các cấp mầm non, Tiểu học, THCS và THPT để được tập huấn tại bệnh viện mắt thành phố hoặc tổ chức lớp tập huấn và mời khoa mắt của bệnh viện quận 3 đến huấn luyện.

g) Phương tiện hoạt động mắt tại mỗi trường: Liên hệ bệnh viện mắt thành phố cấp bảng đo thị lực rút gọn (7/10) để học sinh tự kiểm tra thị lực. Ngoài ra, *mỗi trường* phải tự trang bị 01 bảng thị lực đầy đủ (10/10) để cán bộ y tế trường kiểm tra thị lực cho học sinh (theo Công văn số: 889/CV-BVM-CĐT của Bệnh viện Mắt thành phố ngày 11 tháng 9 năm 2019 V/v hướng dẫn triển khai chương trình Chăm sóc mắt năm học 2019 – 2020).

12. Dinh dưỡng trường học

a) Các trường có kế hoạch và biện pháp cụ thể đối với học sinh thiếu cân, suy dinh dưỡng; dư cân và béo phì, lượng giá sau mỗi học kỳ.

b) Các trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh phải bảo đảm thành phần dinh dưỡng về số lượng và chất lượng; đa dạng thực phẩm, phù hợp lứa tuổi.

c) Chủ động xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho học sinh.

13. An toàn tai nạn thương tích trong trường học

- a) Tổ chức các hoạt động can thiệp, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học.
- b) Cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt phòng, chống tai nạn thương tích. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.
- c) Thường xuyên rà soát, loại bỏ các yếu tố gây tai nạn, thương tích. Khắc phục các nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp như: Tai nạn giao thông, ngã, đuối nước, bỏng, điện giật, ngộ độc thực phẩm, đánh nhau...
- d) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao ý thức về tác hại, sự ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội của tệ nạn xã hội như: ma túy, mại dâm, cờ bạc ...
- đ) Thực hiện tích hợp giảng dạy các nội dung về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, xây dựng trường học an toàn, thân thiện trong các tiết sinh hoạt tập thể, các giờ học chính khóa.
- e) Xây dựng tủ sách pháp luật, trang thiết bị, tài liệu cho công tác phòng chống tai nạn thương tích, tạo điều kiện cho học sinh tích cực tham gia.
- f) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn phòng chống cháy nổ, TNTT bằng các hình thức như: băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi, tổ chức các hội thi, thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần...
- g) Tổ chức ký cam kết thực hiện ATGT đối với đội ngũ CBGV-NV và toàn thể học sinh các khối lớp trong nhà trường.
- h) Thường xuyên nhắc nhở học sinh không được trèo cây, trèo lan can, trèo tường để tránh ngã từ trên cao xuống. Không đùa nghịch quá khích trong lớp học, ngoài sân, không đá bóng trên sân bê tông, sân gạch tránh thương tích do bị ngã. Luôn quan tâm kiểm tra sân trường, lối đi tránh trơn, trượt.
- i) Giáo dục học sinh không nên chơi ở những khu vực xung quanh ao, hồ, sông, giếng nước. Không tự ý tắm ở ao, hồ, sông để tránh bị chết đuối. Không được tự ý sờ, mó vào các hệ thống điện trong nhà trường để tránh điện giật; tắt các hệ thống điện, quạt khi ra khỏi phòng để đề phòng cháy nổ.
- j) Cấm tuyệt đối học sinh không được mang các vật sắc nhọn, súng cao su, chất nổ độc hại và các hung khí đến trường.
- k) Luôn quan tâm kiểm tra và xử lý đảm bảo an toàn TNTT như: chặt tỉa cây trước mùa mưa bão, kiểm tra hệ thống tay vịn các cầu thang, bàn ghế trong lớp học, các bể chứa nước. Thiết lập nội quy phòng chống điện giật, cháy nổ. Trang bị thiết bị phòng chống cháy, đặt nơi an toàn thuận tiện cho sử dụng.
- l) Quản lý chặt chẽ học sinh trong giờ học, có các biện pháp chống ùn tắc giao thông trước cổng trường vào thời điểm tan học.
- m) Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ giáo viên về các nội dung phòng, chống tai nạn thương tích.
- n) Giao cho Tổng phụ trách đội, Giáo viên chủ nhiệm theo dõi giám sát, báo cáo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Tiến độ thực hiện

a) Trước 30/09/2019: Xây dựng và thông qua Kế hoạch liên tịch triển khai Công tác y tế trường học năm học 2019 – 2020 và gửi kế hoạch về Sở Y tế, Sở Giáo dục & Đào tạo và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố (CDC).

b) Ngày 17/9/2019: Tập huấn công tác Y tế trường học cho Ban Giám hiệu, Cán bộ y tế trường học và Trạm y tế phường.

c) Từ 22/10/2019 đến 19/3/2020: Triển khai kiểm tra liên ngành Công tác y tế trường học trên địa bàn Quận 3.

2. Chế độ báo cáo

a) Từ 20/3/2019 đến 31/3/2020: Tổng kết báo cáo kết quả kiểm tra Công tác y tế trường học 2019 – 2020.

b) Từ 01/4/2020 đến 15/4/2020 tiếp đoàn phúc tra đánh giá công tác y tế trường học 2019–2020 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Trong quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc đề nghị các trường học trên địa bàn quận 3 liên hệ về Trung tâm y tế quận 3 (Khoa Y tế công cộng & Dinh dưỡng – Bà Trần Thị Thùy Linh – ĐT : 0907107739) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3 (Thầy Hồng Thanh Trang – ĐT: 0933929308) để được hướng dẫn giải quyết .

Trên đây là Kế hoạch liên tịch về công tác Chăm sóc sức khỏe học sinh trường học trên địa bàn quận 3 năm học 2019–2020 giữa Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 và Trung tâm y tế quận 3./.



Nguyễn Thị Lệ Thủy



Nguyễn Thái

Nơi nhận:

- Sở Y tế ;
- Sở GD&ĐT;
- TTKSBT/Tp.HCM;
- TT.QU,UBND Q3;
- Bà.Vũ Thị Mỹ Ngọc, PCT.UBND.Q3
- Phòng y tế Q3;
- Phòng Nội vụ.Q3;
- Phòng Tài chính.Q3 ;
- Bảo hiểm xã hội.Q3;
- Hội Chữ thập đỏ.Q3;
- Trạm y tế 14 phường ;
- Các Trường: Nhóm trẻ, MG, TH, THCS, THPT, TTGDTX;
- Lưu VT: PGD&ĐT.Q3, TTYT.Q3.

LỊCH KIỂM TRA Y TẾ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2019 – 2020

(Kèm theo Kế hoạch liên tịch số: 688/KHLT- GD-YT ngày 19 tháng 9 năm 2019
Của Phòng Giáo dục-Đào tạo Quận 3 và Trung tâm Y tế Quận 3)

STT	TÊN TRƯỜNG	THỜI GIAN	NGÀY KIỂM TRA	ĐIỆN THOẠI	ĐỊA CHỈ	P
Kiểm tra Y tế trường học đợt I (Thời gian: Từ ngày 22/10/2019 đến 15/01/2019)						
1	TH Nguyễn Thiện Thuật	8g30	Thứ ba 22/10/2019	38.322.787	633/36 Điện Biên Phủ	1
2	Mầm Non 1	10g00		38.395.403	611/8C Điện Biên Phủ	1
3	THCS Phan Sào Nam	14g00		0903163484	VP tại THCS Kiến Thiết	5
4	Mầm Non 2	8g30	Thứ năm 24/10/2019	0913.313.883	481 Nguyễn Đình Chiểu	2
5	TH Phan Đình Phùng	10g00		38.325.283	491/7 Nguyễn Đình Chiểu	2
6	THCS Thăng Long	14g00		38.302.991	482-484 Nguyễn T.M.Khai	2
7	Mầm Non 3	8g30	Thứ ba 29/10/2019	38.395.104	202A Nguyễn Thiện Thuật	3
8	MN Ngôi Nhà Trẻ Thơ	10g00		38.393.853	105 Bàn Cờ	3
9	TH. Nguyễn Sơn Hà	14g00		0909733547	213/18A Nguyễn Thiện Thuật	1
10	Mầm non 4	8g30	Thứ năm 31/10/2019	38.396.582	407 Điện Biên Phủ	4
11	Mầm Non 4A	10g00		38.397.604	317 Điện Biên Phủ	4
12	THCS Bàn Cờ	14g00		38.392.848	16 Đường số 3 CX Đô Thành	4
13	Nhóm Trẻ Hạnh Phúc	8g30	Thứ ba 05/11/2019	0366.268838	22 Nguyễn Hiền	4
14	MG Dân lập Bình Minh	10g00		38.323.487	362 Nguyễn Đình Chiểu	4
15	TH. Lương Định Của	14g00		38.390.229	576 Nguyễn Đình Chiểu	4
16	Mầm Non 5	8g30	Thứ năm 07/11/2019	38.328.513	2/25 Cao Thắng	5
17	TH Phan Văn Hân	10g00		38.395.024	382/26 Nguyễn T.Minh Khai	5
18	THCS Kiến Thiết	14g00		38.325.671	223/4 Nguyễn Đình Chiểu	5
19	MN Thành Phố	8g30	Thứ ba 12/11/2019	39.306.247	04 Trần Quốc Thảo	6
20	THCS Lê Quý Đôn	10g00		39.304.448	9B Võ Văn Tần	6
21	THPT Lê Quý Đôn	14g00		39.306.412	110 Nguyễn Thị Minh Khai	6
22	Mầm Non Tuệ Đức	8g30	Thứ Năm 14/11/2019	38.277089	144 Nguyễn Đình Chiểu	6
23	TH Trần Quốc Thảo	10g00		38.256628	06 Võ Văn Tần	6
24	MN Thần Đồng Việt	14g00		0909.554740	232/11 Võ Thị Sáu	6
25	Nhóm Trẻ 157	8g30	Thứ ba 26/11/2019	0388.075787	157 Hai Bà Trưng	6
26	TH Mê Linh	10g00		38.295339	159 Hai Bà Trưng	6
27	MN Bàn Tay Thiên Thần	14g00		0975.255148	71 Ngô Thời Nhiệm	6
28	THCS Colette	8g30	Thứ Năm 28/11/2019	39.304.407	10 Hồ Xuân Hương	6
29	MG Dân Lập Việt Úc	10g00		39.322.850	30-32 Lê Quý Đôn	6
30	MN Tuổi Thơ 6A	14g00		32.908.681	173 Bis Nguyễn Đình Chiểu	6
31	MN TT Hải Yến	8g30	Thứ ba 03/12/2019	39.330.546	6 Bis Bà Huyện Thanh Quan	6
32	TH Quốc tế FOSSCO	10g00		39.305.930	40 Bà Huyện Thanh Quan	6
33	MN Quốc tế FOSSCO	14g00		39.305.930	40 Bà Huyện Thanh Quan	6
34	MN Học Viện Toàn Cầu	8g30	Thứ năm 05/12/2019	39.303.221	176 Điện Biên Phủ	6
35	MN Trẻ Em Toàn Cầu	10g00		35.202.828	39B Phạm Ngọc Thạch	6
36	Mầm Non Bé Ong	14g00		0908.841248	193/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	6
37	THPT Quốc tế Á Châu	8g30	Thứ ba	38.207.973	226A Pasteur	6

38	THPT Lê Thị Hồng Gấm	10g00	10/12/2019	39.326.407	147 Pasteur	6
39	Mầm Non 6	14g00		38.297.510	113 Võ Thị Sáu	6
40	MNTT Thiên Ân	8g30	Thứ Năm 12/12/2019	39.326.574	49 Tú Xương	7
41	MG DL Mai Anh	10g00		39.322.455	42 Tú Xương	7
42	MN Học Viện Đầu Tiên	14g00		62.908.739	61D Tú Xương	7
43	MN Hạt Đậu Nhỏ	8g30	Thứ Ba 17/12/2019	39.322.618	97 Trần Quốc Toàn	7
44	TH Nguyễn Thanh Tuyền	10g00		39.320.902	183 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	7
45	MN Quốc tế Ngôi Sao Sáng	14g00		0901369575	17A Tú Xương	7
46	MN 7A	8g30	Thứ năm 19/12/2019	39.321.143	66 Trần Quốc Thảo	7
47	MN Kindy City	10g00		39.326.164	173 Võ Thị Sáu	7
48	MN Tuổi Thơ 7	14g00		39.320.637	125 Trương Định	7
49	THPT Nguyễn T.Minh Khai	8g30	Thứ ba 24/12/2019	39.330.801	275 Điện Biên Phủ	7
50	MN Tây Úc	10g00		39.307.888	260 Điện Biên Phủ	7
51	MN Phát Triển Châu Á	14g00		39.320.567	261B Điện Biên Phủ	7
52	TH. Tây Úc	8g30	Thứ năm 26/12/2018	71.095077	43 Nguyễn Thông	7
53	Mầm Non	10g00		39.326.928	37 Nguyễn Thông	7
54	MN Hoa Mai	14g00		39.327.750	121 Trương Định	7
55	THCS Lê Lợi	8g30	Thứ ba 07/01/2020	39.327.705	282 Võ Thị Sáu	7
56	TH,THCS, THPT Tây Úc	10g00		35.261.901	204 Lý Chính Thắng	7
57	TH,THCS,THPT Úc Châu	14g00		0938.201369	09 Lê Ngô Cát	7
58	THCS Hai Bà Trưng	8g30	Thứ năm 09/01/2020	38.290.169	295 Hai Bà Trưng	8
59	MN Tuổi Thơ 8	10g00		38.295.398	295 Hai Bà Trưng	8
60	MNTT Thiên Phước	14g00		38.201.617	295 Hai Bà Trưng	8
61	Mầm Non 8	8g30	Thứ ba 14/01/2019	38.483.303	106A Lý Chính Thắng	8
62	MN Thiên Nhiên	10g00		38.206.000	35 Bis Nguyễn Văn Mai	8
63	THPT Nguyễn Thị Diệu	14g00		38.298.480	12 Trần Quốc Toàn	8
64	Nhóm Trẻ Phương Hồng	8g30	Thứ ba 16/01/2019	0984.559732	60/71 Lý Chính Thắng	8
65	Nhóm Trẻ Ban Mai Xanh	10g00		0989.052228	04 Nguyễn Văn Mai	8
66	TH Nguyễn Thái Sơn	14g00		38.225.282	40 Huỳnh Tịnh Của	8

Kiểm tra Y tế trường học đợt II
(Thời gian: Từ ngày 04/02/2020 đến 19/03/2020)

67	TTGD Thường Xuyên quận 3	8g30	Thứ Ba 04/02/2020	35.261.901	204 Lý Chính Thắng	9
68	THCS Tây Úc	10g00		/	84 Bà Huyện Thanh Quan	9
69	MN TT Ánh Dương	14g00		39.320.197	60 Nguyễn Thông	9
70	Mầm Non 9	8g30	Thứ năm 06/02/2020	38.436.913	86 Bà Huyện Thanh Quan	9
71	TH Kỳ Đồng	10g00		38.435.504	24 Kỳ Đồng	9
72	MN Hooray	14g00		35.265.049	48 Nguyễn Thông	9
73	Nhóm trẻ Vườn Tuổi Thơ	8g30	Thứ Ba 11/02/2020	0995.639.907	117B Bà Huyện T Quan	9
74	Nhóm Trẻ Hương Sen	10g00		0906.383185	877 Hoàng Sa	9
75	Giáo dục đặc biệt An Phúc	14g00		028.39320218	204C Điện Biên Phủ	7
76	TH Nguyễn Việt Hồng	8g30	Thứ năm 13/02/2020	39.317.333	292/9 Cách M .T. Tám	10
77	MN Ngôi Nhà Bé Thơ	10g00		66.710077	134/1/2 Cách M. T. Tám	10
78	Mầm Non 10	14g00		39.316.385	378 Cách Mạng Tháng Tám	10
79	MG TT Thiên Thanh	8g30	Thứ ba	39.316.462	300 Cách Mạng Tháng Tám	10

80	Nhóm trẻ Quỳnh Trâm	10g00	18/02/2020	0909.858755	575/21 Điện Biên Phủ	1
81	Nhóm trẻ Bé Gấu 4	14g00		0909795336	61 Cao Thắng	3
82	Mầm Non 11	8g30	Thứ năm 20/02/2020	36.031.263	217 Trần Văn Đang	11
83	TH Trần Văn Đang	10g00		39.317.548	205/39/15 Trần Văn Đang	11
84	Nhóm Trẻ Hoa Mặt Trời	14g00	Thứ ba 25/02/2020	0948.811139	436/60 Cách M Tháng 8	11
85	MN TTC Cao Cấp Sài Gòn	8g30		0987.482285	590 Cách Mạng Tháng 8	11
86	MN Học Viện Đầu Tiên (CS2)	10g00		0918.282641	658/23-25-27 CMT8	11
87	Nhóm Trẻ 195/94	14g00	Thứ tư 26/02/2020	0383.373546	195/94 Trần Văn Đang	11
88	THCS Đoàn Thị Điểm	8g30		39.318.025	413/86 Lê Văn Sỹ	12
89	Nhóm trẻ Hoa Tình Thương	10g00		0385.995.404	453/105KC Lê Văn Sỹ	12
90	MN Sóc Nâu	14g00	Thứ ba 03/03/2020	39.350.786	413/16 Lê Văn Sỹ	12
91	TH Trương Quyền	8g30		36.023.638	946 Trường Sa	13
92	Mầm Non 13	10g00		39.316.123	6A Trần Quang Diệu	13
93	Nhóm Trẻ Hoa Hồng	14g00	Thứ năm 05/03/2020	028.9310435	91/15 Trần Quang Diệu	13
94	Nhóm Trẻ 16/6	8g30		0982.147909	16/6 Trần Quang Diệu	13
95	Nhóm Trẻ Tân Đức	10g00		0904. 007944	339/33 Lê Văn Sỹ	13
96	Nhóm Trẻ Vĩnh Khang	14g00	Thứ ba 10/03/2020	0907.673344	351/42 Lê Văn Sỹ	13
97	MN 14	8g30		32.317.245	284/34 Lê Văn Sỹ	14
98	THCS Bạch Đằng	10g00		39.317.315	386/42 Lê Văn Sỹ	14
99	TH Trần Quang Diệu	14g00	Thứ năm 12/03/2020	39.317.923	388 Lê Văn Sỹ	14
100	TH Nguyễn Thi	8g30		39.316.652	448/6 Lê Văn Sỹ	14
101	MG DL Hoàng Anh	10g00		22.110.096	448/6 Lê Văn Sỹ	14
102	Nhóm Trẻ Hoa Mai	14g00	Thứ ba 17/03/2020	0934022489	490/34 Lê Văn Sỹ	14
103	MG Sương Mai	8g30		39.322.167	229 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	6
104	MN 12	10g00		0909164216	VP. 448/5 Lê Văn Sỹ	14
105	THCS. Lương Thế Vinh	14g00	Thứ Năm 19/03/2020	0918331100	VP . 648/28 C.M.T Tám	11
106	THPT Marie Curie	8g30		0938919696	159 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	7
	Phúc tra	10g00		/	/	
	Phúc tra	14g00		/	/	

Ghi chú :

- Các trường xây dựng mới trong năm 2019 gồm: Mầm non 12; TH Nguyễn Sơn Hà; THCS Phan Sào Nam; THCS Lương Thế Vinh.

- Tổng số : 105 trường

- + Nhóm trẻ : 16 Trường
- + Mầm Non (MN) : 52 Trường
- + Tiểu Học (TH) : 17 Trường
- + Trung học cơ sở (THCS) : 12 Trường
- + Trung học phổ thông (THPT) : 09

- Các trường tự chấm điểm công tác Y tế trường học 2019-2020 trước khi đoàn đến kiểm tra.

- + Nhóm trẻ theo phụ lục 03
- + Mầm non theo mẫu phụ lục 04
- + Giáo dục phổ thông theo mẫu phụ lục 05